

Số: 08/BC-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT Năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần LILAMA 69-1**
- Địa chỉ trụ sở chính: 17 Lý Thái Tổ - thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh
- Điện thoại: 0222.3821212 Fax: 0222.3820584
- Email: mail@lilama69-1.com.vn
- Vốn điều lệ: **75.762.000.000 VND** (Bảy mươi lăm tỷ bảy trăm sáu mươi hai triệu Việt Nam đồng).
- Mã chứng khoán: **L61**

I - Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty trong năm 2019:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019	26/4/2019	1/Thông qua kết quả SXKD, đầu tư năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019. 2/Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2018, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018. 3/Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2018 và phương án chi trả thù lao, tiền lương năm 2019. 4/Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam hoặc các Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị niêm yết năm 2019 do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố để kiểm toán cho năm tài chính 2019. 5/Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh. 6/Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2019.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			7/Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019. 8/Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019. 9/Miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021. 10/Bầu bổ sung các Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021.

II - Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 kỳ họp tập trung:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT T tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Đình Đại	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 26/4/2019	03	100 %	
2	Ông Phạm Đình San	Chủ tịch HĐQT	Được bầu vào ngày 26/4/2019	07	100 %	
3	Ông Đoàn Tâm	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 26/4/2019	03	100 %	
4	Ông Phạm Thế Kiên	Thành viên HĐQT		09	100 %	
5	Bà Nguyễn Thị Quế	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 26/4/2019	03	100 %	
6	Ông Ngô Quang Hưng	Thành viên HĐQT		09	100 %	
7	Ông Ngô Phú Phong	Thành viên HĐQT	Được bầu vào ngày 26/4/2019	07	100 %	
8	Ông Nguyễn Văn Đạt	Thành viên HĐQT	Được bầu vào ngày 26/4/2019	07	100 %	

Ngoài ra, trong năm 2019, Hội đồng quản trị còn tổ chức 38 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong HĐQT Công ty có một số thành viên là thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty (Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng Giám đốc là thành viên Hội đồng quản trị) nên việc giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành luôn được thực hiện sâu sát, kịp thời đưa ra những chỉ đạo nhằm giúp Ban Tổng giám đốc Công ty điều hành hoạt động

SXKD một cách thuận lợi, hiệu quả theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình hình và đưa ra các ý kiến đóng góp để Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét trước khi ra Nghị quyết, Quyết định.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý chi phí, tiết kiệm chống lãng phí, công tác thu hồi vốn và xử lý nợ tồn đọng, công tác nhân sự và quy hoạch cán bộ, công tác tiền lương. Đồng thời tiếp tục sửa đổi, bổ sung các văn bản nhằm hoàn thiện các cơ chế quản trị trong nội bộ Công ty phù hợp với thực tế của Công ty cũng như các quy định có liên quan của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra đối với Ban điều hành trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD. Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát thực hiện 02 đợt hoạt động kiểm tra, giám sát trực tiếp tại một đơn vị sản xuất của Công ty đó là đơn vị Phà Rừng thuộc Nhà máy chế tạo thiết bị & kết cấu thép Bắc Ninh, dự án nhiệt điện Sông Hậu 1 và dự án nhiệt điện Nghi Sơn 2. Qua đó chỉ ra những vấn đề còn tồn tại, đặc biệt là những nguy cơ rủi ro trong hoạt động của Công ty để từ đó tìm ra các biện pháp giải quyết phù hợp, hạn chế các rủi ro cho Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.

Ngày 14/05/2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 19 để xem xét đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2019; kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng năm 2019; Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị và quy định nhiệm vụ thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2016-2021, Chấp thuận phương án định biên, sắp xếp lại nhân sự các phòng chức năng .

Ngày 05/08/2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 20 để xem xét, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 và xây dựng kế hoạch 6 tháng cuối năm 2019; xem xét, thống nhất nâng bậc lương đối với Trưởng ban kiểm soát Công ty.

Ngày 30/10/2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 21 để xem xét, thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019, dự kiến cả năm 2020 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo dõi từng lĩnh vực cụ thể (theo Quyết định số 176/QĐ-HĐQT ngày 14/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty). Các thành viên HĐQT có trách nhiệm báo cáo thường xuyên những vấn đề thuộc lĩnh vực mình phụ trách với Chủ tịch HĐQT và toàn thể HĐQT tại các kỳ họp.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2019.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 147/QĐ- HĐQT	04/1/2019	Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất tại đơn vị Phà Rừng trực thuộc Nhà máy chế tạo Thiết bị & Kết cấu thép Bắc Ninh
2	Số 148/QĐ- HĐQT	04/1/2019	Thành lập Tổ công tác để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đơn vị sản xuất tại Phà Rừng trực thuộc Nhà máy chế tạo Thiết bị & KCT Bắc Ninh.
3	Số 149/QĐ- HĐQT	02/1/2019	Phê duyệt ký hợp đồng lắp đặt bảo ôn Turbine tổ máy số 2, Ống và thiết bị BOP- Dự án Nhà máy NĐ Sông Hậu 1
4	Số 150/QĐ- HĐQT	04/1/2019	Chấp thuận phê duyệt ký Hợp đồng gia công chế tạo Bộ sấy khí xuất khẩu cho Dự án HGK - Project
4	Số 151A/QĐ- HĐQT	17/1/2019	Ban hành kế hoạch giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của Công ty cổ phần Lilama 69-1
5	Số 151B/QĐ- HĐQT	18/1/2019	Đồng ý cho phép ký hợp đồng mua ống thép hàn không rỉ tiêu chuẩn ASTM A312 TP316L để chế tạo cho 3 Dự án bộ sấy khí HGK
6	Số 151C/QĐ- HĐQT	18/1/2019	Cho phép ký hợp đồng mua ống thép ống thép hàn đen tiêu chuẩn QB/T13793-2008 Q235B để chế tạo cho 3 Dự án bộ sấy khí HGK
7	Số 152/QĐ- HĐQT	27/2/2019	Thành lập và cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Nước Trung Quốc)
8	Số 153/QĐ- HĐQT	27/2/2019	Thành lập và cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Nước Trung Quốc)
9	Số 154/QĐ- HĐQT	04/3/2019	Phê duyệt quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tiếp theo 2016-2021, định hướng đến năm 2026 (sửa đổi, bổ sung năm 2019)
10	Số 155/QĐ- HĐQT	04/3/2019	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
11	Số 156/QĐ- HĐQT	15/3/2019	Phê duyệt dự án đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công tác gia công chế tạo năm 2019
12	Số 157/QĐ- HĐQT	15/3/2019	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công tác gia công chế tạo năm 2019
13	Số 159/QĐ- HĐQT	21/3/2019	Phê duyệt thành lập ban chỉ đạo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
14	Số 160/QĐ- HĐQT	28/3/2019	Phê duyệt ký hợp đồng gia công chế tạo Bộ sấy khí xuất khẩu - Dự án KBE-KDK-SBE Project
15	Số 161/QĐ- HĐQT	28/3/2019	phê duyệt ký hợp đồng lắp đặt thiết bị phụ trợ gian Turbine và hệ thống đường ống phụ trợ khác - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1
16	Số 162/QĐ- HĐQT	29/3/2019	Thành lập và cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Nước Trung Quốc)
17	Số 163/QĐ- HĐQT	29/3/2019	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu " Cung cấp máy cắt CNC" thuộc dự án đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ công tác gia công, chế tạo năm 2019
18	Số 164/QĐ-	02/4/2019	Phê duyệt ký hợp đồng lắp đặt kết cấu thép lò nung,

	HĐQT		kết cấu thép bê thiếc - Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng
19	Số 165/QĐ-HĐQT	05/4/2019	Phê duyệt ký hợp đồng lựa chọn người lao động đi làm việc tại - Dự án Nhà máy phân đạm A/U Brunei
20	Số 166/QĐ-HĐQT	10/4/2019	Phê duyệt dự án đầu tư mua sắm cần trục tháp 50 tấn
21	Số 167/QĐ-HĐQT	10/4/2019	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư mua sắm cần trục tháp 50 tấn
22	Số 168/QĐ-HĐQT	10/4/2019	Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu " Cung cấp 01 cần trục tháp 50 tấn đã qua sử dụng" thuộc dự án mua sắm Cần trục tháp 50 tấn
23	Số 169/QĐ-HĐQT	10/4/2019	Đồng ý cho phép ký hợp đồng mua ống thép đen hàn tiêu chuẩn GB/T 13793-2008 Q235B và ống thép hàn không rỉ tiêu chuẩn ASTM A312 TP316L để chế tạo cho 3 Dự án bộ sấy khí KBE-KDK-SBE
24	Số 170/QĐ-HĐQT	18/4/2019	Miễn nhiệm chức danh Thư ký Hội đồng quản trị Công ty đối với bà Ngô Thị Lương.
25	Số 171/QĐ-HĐQT	23/4/2019	Thành lập và cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Vương quốc Thái Lan))
26	Số 172/QĐ-HĐQT	23/4/2019	Đồng ý cho phép ký hợp đồng mua thép tấm, thép hình tiêu chuẩn JIS G3101 SS400 để chế tạo cho 3 Dự án BAPCO
27	Số 173/QĐ-HĐQT	14/5/2019	Bổ nhiệm chức danh Thư ký Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Vũ Xuân Goòng
28	Số 174/QĐ-HĐQT	14/5/2019	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu “Cung cấp 01 cần trục tháp 50 tấn đã qua sử dụng” thuộc dự án đầu tư cần trục tháp 50 tấn
29	Số 175/QĐ-HĐQT	14/5/2019	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu “Cung cấp 01 máy đột dập liên hợp” thuộc dự án đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ công tác gia công, chế tạo năm 2019
30	Số 176/QĐ-HĐQT	14/5/2019	Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT và quy định nhiệm vụ Thư ký HĐQT
31	Số 177/QĐ-HĐQT	14/5/2019	Ký hợp đồng mua thép hình, thép tấm vật liệu SA312 TP304L và SA312 TP316L cho dự án gia công chế tạo CHUTE - BRUNEI
32	Số 178/QĐ-HĐQT	23/5/2019	Thành lập và cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Nước Lào)
33	Số 179/QĐ-HĐQT	24/5/2019	Cử ông Nguyễn Thành Công (kỹ sư thuộc nhà máy chế tạo) đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
34	Số 180/QĐ-HĐQT	24/5/2019	Cử ông Nguyễn Văn Khánh (kỹ sư thuộc nhà máy chế tạo) đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
35	Số 181/QĐ-HĐQT	24/5/2019	Cử ông Nguyễn Minh Phương (kỹ sư thuộc nhà máy chế tạo) đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
36	Số 182/QĐ-HĐQT	12/6/2019	Thành lập và cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Nước Brunei)
37	Số 183/QĐ-HĐQT	2/7/2019	Ban hành quy định xây dựng cơ cấu tổ chức và quy hoạch, giới thiệu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý của Công ty cổ phần LILAMA 69-1
37	Số 186/QĐ-HĐQT	22/7/2019	Bổ nhiệm lại chức vụ TGD đối với ông Phạm Thế Kiên

39	Số 187/QĐ-HĐQT	06/8/2019	Về việc nâng bậc lương đối với Trưởng ban kiểm soát Công ty (ông Ngô Minh Tâm)
40	Số 188/QĐ-HĐQT	16/8/2019	Về việc ký hợp đồng mua thép tấm, thép hình tiêu chuẩn JIS G3101, G3192 SS400 và ống thép đen tiêu chuẩn JIS G3452 SGP cho dự án chế tạo 03 bộ sấy không khí KBE-KDK-SBE
41	Số 189/QĐ-HĐQT	29/8/2019	Về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Nước Trung Quốc)
42	Số 190/QĐ-HĐQT	9/9/2019	Về việc Bổ nhiệm lại chức vụ Phó TGD đối với ông Ngô Quang Hưng
43	Số 191 /QĐ-HĐQT	9/9/2019	Về việc Bổ nhiệm lại chức vụ Phó TGD đối với ông Ngô Phú Phong
44	Số 192/QĐ-HĐQT	02/10/2019	Về việc Thành lập Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất tại các đơn vị sản xuất
45	Số 193/QĐ-HĐQT	12/11/2019	Về việc Ký hợp đồng mua ống thép đen hàn tiêu chuẩn GB/T 13793-2008 Q235B và ống thép hàn không rỉ tiêu chuẩn ASTM A312 TP316L phục vụ công tác gia công, chế tạo bộ sấy không khí dự án AEI
46	Số 194/QĐ-HĐQT	20/12/2019	Cử ông Nguyễn Văn Khánh (kỹ sư thuộc nhà máy chế tạo) đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
47	Số 195/QĐ-HĐQT	23/12/2019	Cử ông Nguyễn Thành Công (kỹ sư thuộc nhà máy chế tạo) đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)

III - Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp HĐQT mà BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Minh Tâm	Trưởng ban Kiểm soát		6	100%	
2	Ông Ngô Anh Đức	Thành viên BKS		0	0%	Bận công tác
3	Ông Nguyễn Cao Trường	Thành viên BKS		6	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

Ban Kiểm soát ngoài việc thực hiện các cuộc họp theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét các báo cáo tài chính bán niên và hàng năm của Công ty còn tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Trưởng ban Ban kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám. Vì vậy, Ban Kiểm soát luôn giám sát các hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám một cách liên tục, kịp thời để đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ tốt từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trong Công ty.

Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp với các phòng Tài chính Kế toán, Kinh tế Kỹ thuật, Tổ chức nhân sự để nắm được các vấn đề về tài chính; lực lượng lao động; tình hình sản xuất kinh doanh và thu hồi vốn của Công ty.

IV - Đào tạo về quản trị Công ty:

Trong năm 2019, các lãnh đạo chủ chốt của Công ty không tham gia các lớp tập huấn về quản trị công ty.

V - Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	31/10/2005		Công ty mẹ
2	Trần Đình Đại	058C134117	Chủ tịch HĐQT	012681713 cấp ngày 09/02/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	29/04/2016	Miễn nhiệm ngày 26/04/2019	
3	Nguyễn Thị Nhân	Không có		012731629 cấp ngày 01/10/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	29/04/2016	26/04/2019	Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Phạm Đình San		Chủ tịch HĐQT	141649784 cấp ngày 25/6/2008 CA Hải Dương	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	26/04/2019		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Phạm Thị Miên			033117100 0798 do Cục cảnh sát cấp ngày 06/4/2016	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	26/04/2019		Vợ Chủ tịch HĐQT
6	Đoàn Tâm	Không có	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/04/2017		
7	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/04/2017		Vợ Phó TGĐ Đoàn Tâm
8	Phạm Thế Kiên	018C8 50857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	22/7/2016		
9	Nguyễn Thị Minh An	Không có		121160688 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	22/7/2016		Vợ Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
10	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày 15/3/2010 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
11	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 cấp ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		Vợ Phó Tổng Giám đốc Dương Thanh Phương
12	Nguyễn Thị Quế	018C8 50378	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	20/4/2013	Miễn nhiệm ngày 26/04/2019	
13	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	20/4/2013		Chồng Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Thị Quế
14	Nguyễn Văn Đạt		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	125789751 cấp ngày 16/10/2013 do CA Bắc Ninh	Khu 3 phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	01/01/2019		
15	Nguyễn Thị Phương Hiếu			125768419 do CA Bắc Ninh cấp ngày 01/7/2019	Khu 3 phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	01/01/2019		Vợ thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Nguyễn Văn Đạt

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
16	Ngô Quang Hưng	058C143068	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	22/4/2011		
17	Vũ Thị Khuyển	058C125058		125058142 cấp ngày 22/4/1999 do CA Bắc Ninh	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	22/4/2011		Vợ thành viên HĐQT, Phó TGĐ Ngô Quang Hưng
18	Ngô Phú Phong	Không có	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/09/2016		
19	Đặng Thị Loan	Không có		212284367 cấp ngày 26/3/2007C A Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/09/2016		Vợ thành viên HĐQT, Phó TGĐ Ngô Phú Phong
20	Ngô Minh Tâm		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/04/2016		
21	Trần Thị Huyền	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/04/2016		Vợ trưởng Ban KS

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
22	Ngô Anh Đức	Không có	TV Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	29/04/2016		
23	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	29/04/2016		Vợ thành viên Ban KS
24	Nguyễn Cao Trường	Không có	Thành viên Ban KS	145451462 Cấp ngày 27/04/2007	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	27/04/2018		
25	Chu Thị Thanh Hoa	Không có		145394560 Cấp ngày 31/03/2006	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	27/04/2018		Vợ thành viên Ban KS

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có..

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

VI - Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo năm 2019).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	3.113.862	41,10%	Công ty mẹ
2	Trần Đình Đại	058C134117	Chủ tịch HĐQT	012681713 cấp ngày 09/02/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	39.600	0,52%	Miễn nhiệm ngày 26/04/2019
3	Nguyễn Thị Nhân	Không có		012731629 cấp ngày 01/10/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Phạm Đình San		Chủ tịch HĐQT	141649784 cấp ngày 25/6/2008 CA Hải Dương	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Được bầu ngày 26/04/2019
5	Phạm Thị Miên			0331171000798 do Cục cảnh sát cấp ngày 06/4/2016	Số B10, ngõ 137 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Vợ Chủ tịch HĐQT
6	Đoàn Tâm		Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
7	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00 %	Vợ Phó TGDĐ Đoàn Tâm
8	Phạm Thế Kiên	018C85 0857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	44.820	0,59 %	
9	Nguyễn Thị Minh An	Không có		121160688 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	-	0,00 %	Vợ TGDĐ Phạm Thế Kiên
10	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày 15/3/2010 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	31.447	0,42 %	
11	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	-	0,00 %	Vợ Phó Tổng Giám đốc Dương Thanh Phương
12	Nguyễn Thị Quế	018C85 0378	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	27.000	0,36 %	
13	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	-	0,00 %	Chồng Phó TGDĐ Nguyễn Thị Quế
14	Nguyễn Văn Đạt		Thành viên HĐQT,	125789751 cấp ngày 16/10/2013	Khu 3 phường Đại Phúc, TP	54.301	0,72 %	

STT	Tên tổ chức/cá nhân		Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
				Kế toán trưởng	do CA Bắc Ninh	Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh			
15	Nguyễn Thị Phương Hiếu				125768419 do CA Bắc Ninh cấp ngày 01/7/2019	Khu 3 phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh			Vợ thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
16	Ngô Hưng	Quang	058C143068	Thành viên HĐQT, Phó TGD	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	42.247	0,56 %	
17	Vũ Khuyển	Thị	058C125058		125058142 cấp ngày 22/4/1999 do CA Bắc Ninh	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	108	0,00 1%	Vợ thành viên HĐQT, phó TGD Ngô Quang Hưng
18	Ngô Phong	Phú	Không có	Thành viên HĐQT, Phó TGD	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	31.447	0,42 %	
19	Đặng Loan	Thị	Không có		212284367 cấp ngày 26/3/2007 CA Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	-	0,00 %	Vợ thành viên HĐQT, phó TGD Ngô Phú Phong
20	Ngô Tâm	Minh		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	4.590	0.06 %	
21	Trần Huyền	Thị	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP	-	0,00 %	Vợ Trưởng Ban KS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
				Ninh	Bắc Ninh			
22	Ngô Anh Đức	Không có	Thành viên Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	-	0,00 %	
23	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	-	0,00 %	Vợ thành viên Ban KS
24	Nguyễn Cao Trường	Không có	Thành viên Ban KS	145451462 Cấp ngày 27/04/2007	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên			
25	Chu Thị Thanh Hoa	Không có		145394560 Cấp ngày 31/03/2006	Thôn Văn Trạch, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên			Vợ thành viên Ban KS

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

V - Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
Phạm Đình Sơn